

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 09/2020/HSST

Ngày: 20/02/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Đình Hoàng và bà Hồ Thị Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thắng Trinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

TRIỆU VĂN S, sinh năm 1993 tại Thái Nguyên; nơi cư trú: 144 N, Tổ 8, thị trấn Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Tiến T và bà Triệu Thị T; Gia đình bị cáo có 03 anh, em ruột, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1998. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình, bản thân chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 10/7/2019, điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông làm chết 01 người. Ngày 17/9/2019, bị khởi tố và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn T, xã Ayun Hạ, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn T, xã Ayun Hạ, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1971; địa chỉ: 144 Lê D1, phường T, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Phạm Tuấn P, sinh năm 1991; địa chỉ: 144 Lê D1, phường T, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người làm chứng:

- Chị Phạm Thị Tụ V, sinh năm 1985; địa chỉ: Hẻm 38 An Dương Vương, tổ 03, phường Thắng Lợi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1980; địa chỉ: Hẻm 38 An Dương Vương, tổ 03, phường Thắng Lợi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trên cơ sở kết quả điều tra, xác định được như sau:

Triệu Văn S không có Giấy phép lái xe hạng A1 tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Triệu Văn S, Nguyễn Mạnh T và chị Phạm Thị Tụ V là nhân viên cùng làm tại xưởng cán tôn Đồng Phát ở 144 N, Tổ 8, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Khoảng 17 giờ ngày 10/7/2019, sau khi làm xong, chị Phạm Thị Tụ V mời Sinh và T đến nhà chị V ở hẻm số 38, đường An Dương Vương, Tổ 3, phường Thắng Lợi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ăn cơm. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T gọi điện thoại cho bà Lê Thị Thu H (là chủ xưởng cán tôn Đồng Phát) xin cho T và Sinh đi chơi và hỏi mượn xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển số 81T4-3000, số máy JF27E0061620, số khung 1804AY060248 của anh Phạm Tuấn P (là con trai bà H) thì bà H đồng ý. Sau khi bà H cho mượn xe, Sinh điều khiển xe chở T đến nhà chị V ở Tổ 3, phường T, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ngồi ăn cơm, uống rượu với chị V và anh Nguyễn Văn C (chồng chị V).

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, thì uống hết khoảng 01 lít rượu rãng thì Tuấn và S nghỉ không uống nữa. Do T say rượu nên S điều khiển xe mô tô 81T4-3000 chở Nguyễn Mạnh T đi từ nhà chị V về xưởng cán tôn Đồng Phát – thị trấn Đ, huyện Đ. Khi đi đến Km 157 + 800, Quốc lộ 19 thuộc Thôn 3, xã An Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, do phía trước có ánh đèn xe ô tô (không xác định được) đi ngược chiều làm lóa mắt nên S không làm chủ tốc độ, điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang bên trái đường và tông vào trụ cổng nhà ông Trần Minh T. Hậu quả: Triệu Văn S và Nguyễn Mạnh T bị thương nặng, được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai; đến ngày 13/7/2019, Nguyễn Mạnh T tử vong.

Theo hồ sơ bệnh án của Triệu Văn S do Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cung cấp thì xét nghiệm sinh hóa máu, kết quả alcohol trong máu của S là 194.2 mg/dl.

Bị cáo Triệu Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại Km 157 + 800, Quốc lộ 19, Thôn 3, xã An Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đường rải nhựa, mặt đường rộng 9,6 mét, có vạch kẻ đứt quãng chia hai chiều đường, lề đất bên trái hướng thành phố Pleiku đi huyện Đ rộng 5,5 mét.

Tại hiện trường phát hiện vết xạc lốp được đánh số thứ tự (1), vết xạc lốp có diện rộng là (5,80 x 1,00) mét, chiều hướng của vết từ thành phố Pleiku đi huyện Đ, vết nằm trong lề đất, đầu vết xạc đo vào mép đường chuẩn là 6,10 mét; cuối vết xạc nằm sát trụ cổng bê tông và đo vào mép đường chuẩn là 7,95 mét, vết xạc để lại trên trụ bê tông cách mặt đất là 0,80 mét và rộng 0,44 mét.

Trụ cổng bê tông được đánh số thứ tự (2). Từ trụ cổng bê tông đo ra mép đường chuẩn là 7,95 mét; cách trụ cổng bê tông 2,05 mét về hướng huyện Đ, phát hiện một vết máu được đánh số (3), vết máu có diện rộng là (0,85 x 0,45) mét. Tâm vết đo vào mép đường chuẩn là 7,78 mét; cách tâm vết máu 2,25 mét về hướng mép đường chuẩn phát hiện chiếc xe mô tô biển số 81T4 – 3000 được đánh số thứ tự (4). Sau khi xảy ra tai nạn xe nằm nghiêng sang bên trái tiếp giáp với mặt đất, đầu xe hướng ra mép đường chuẩn, đuôi xe hướng vào nhà ông Trần Minh T tâm trục bánh xe trước đo ra mép đường chuẩn là 4,35 mét, tâm trục bánh xe sau đo ra mép đường chuẩn 5,35 mét.

Điểm mốc: Từ tâm trục bánh xe sau xe mô tô 81T4 – 3000 đo đến trục Km 157 + 800. Trụ bê tông cổng nhà ông Trần Minh T cao 2,5 mét; rộng 0,40 mét.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 106/2019/TT ngày 15/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Mạnh T là do: “*Vỡ sọ do tai nạn giao thông*”.

Kết quả khám xe mô tô biển số 81T4 – 3000:

01 xe mô tô biển số 81T4-3000 nhãn hiệu Honda, màu sơn: đỏ, xám, đen. Chiều dài 173cm; chiều cao 114cm; chiều rộng 65cm; dung tích 108 cm³.

Mặt nạ đầu xe gãy vỡ nhựa diện (26 x 44)cm làm lộ phần máy bên trong, cụm đèn chiếu sáng phía trước không còn. Chàng ba, phuộc nhúng phía trước cong vênh kim loại về phía sau bên phải lệch khỏi vị trí ban đầu 1,5cm. Phần ốc dè chắn bùn phía trước bên trái bị vỡ nhựa diện (8,5 x 2,5)cm. Yếm xe chắn gió bên trái trầy xước sơn,

gãy vỡ nhựa điện (70 x 40)cm, chiều hướng từ trước ra sau, trên bề mặt dính nhiều chất màu nâu đỏ. Phần nhựa, kim loại gác để chân phía trước bên trái cong vênh, gãy vỡ nhựa điện (49 x 10)cm, các ốc bắt cố định bung khỏi vị trí lắp ráp chiều hướng từ dưới lên trên. Mặt ngoài tay thắng bên trái có vết trầy xước kim loại diện (2,5 x 1,5)cm. Mặt ngoài ốp lốc ngoài phía sau bên trái có vết trầy xước sơn, kim loại diện (38 x 12)cm, ốp bảo vệ ống pô xe trầy xước cong vênh kim loại diện (33,5 x 9)cm, chiều hướng trước ra sau. Khung kim loại mặt ngoài biển số xe bên trái cong vênh kim loại diện (5,5, x 0,8)cm. Ốp nhựa bảo vệ thân xe phía sau bên trái trầy xước sơn nhựa, trên bề mặt dính nhiều chất màu nâu đỏ diện (71 x 20)cm. Mặt ngoài cụm phanh dầu phía trước bên trái có vết trầy xước kim loại diện (12 x 02)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Kính chiếu hậu bên trái bị cong vênh, còn sử dụng được. Cụm đèn báo hiệu phía sau hoạt động tốt. Kiểm tra tĩnh hệ thống phanh xe hoạt động bình thường. Máy không khởi động được.

Quá trình điều tra bị cáo Triệu Văn S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Mạnh T có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 21/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Triệu Văn S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Điểm a,b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Triệu Văn S và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Đề nghị áp dụng **điểm a, b, khoản 2, Điều 260; điểm b,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50** của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Triệu Văn S với mức án từ **03 năm đến 03 năm 06 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về dân sự: Tại phiên tòa hôm nay giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại thống nhất bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Thị H (là bố mẹ của người bị hại) số tiền 15.000.000đồng, nên đại diện hợp pháp không có yêu cầu gì thêm. Vì vậy không giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận vì việc làm của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định:

Vào khoảng 23 giờ ngày 10/7/2019, tại Km 157 + 800, Quốc lộ 19 thuộc Thôn 3, xã An Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Triệu Văn S không có Giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 81T4 – 3000 có dung tích xi lanh 108cm³ và điều khiển xe khi trong máu có nồng độ cồn 194.2 mg/dl chở Nguyễn Mạnh T đi từ thành phố Pleiku đến huyện Đ, do không làm chủ tốc độ, chuyển hướng sang bên trái đường tông vào trụ cổng nhà ông Trần Minh Tùng. Hậu quả: Triệu Văn S và Nguyễn Mạnh T bị thương nặng, được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai; đến ngày 13/7/2019, thì Nguyễn Mạnh T chết do “*Vỡ sọ do tai nạn giao thông*”.

Tại Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ còn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

...”.

Phương tiện giao thông cơ giới khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ. Vì vậy, đòi hỏi mọi công dân khi cho xe lưu thông đều phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe cho chủ sở hữu cũng như mọi người xung quanh.

Bị cáo Triệu Văn S là người không có giấy phép lái xe theo quy định, khi lưu thông trên đường bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 81T4 – 3000 tham gia giao thông đường bộ nhưng không đảm bảo nguyên tắc an toàn giao thông: Điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe hạng A1; Khi điều khiển phương tiện giao thông khi trong máu có nồng độ cồn là 194,2mg/dl vượt quy định, chuyển hướng không đúng quy định và xử lý kém nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm khoản 1 và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải và các Điều 4, 8 và 12 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là làm chết 01 người nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm a,b khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại đã bãi nại cho bị cáo và tại phiên tòa hôm nay xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b,s Khoản 1; Khoản 2, Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi quyết định hình phạt .

[4] Về dân sự: Tại phiên tòa hôm nay giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại thống nhất bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Thị H (là bố mẹ của người bị hại) số tiền 15.000.000đồng, nên đại diện hợp pháp không có yêu cầu gì thêm. Vì vậy hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án:

01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu trắng, biển số 81T4 – 3000, số máy JF27E0061620, số khung 1804AY060248, xác định chủ sở hữu là anh Phạm Tuấn P nhưng anh P đã giao chiếc xe này cho bà H quản lý, sử dụng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại xe mô tô biển số 81T4 -3000 cho bà Lê Thị Thu H. Chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Triệu Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Triệu Văn S.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Triệu Văn S 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án;

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Triệu Văn S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền làm đơn kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia lai;
- VKS TP Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- THADS Tp.Pleiku;
- Bị cáo;
- Lưu hs.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Nhàn

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 02 năm 2020.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Đình Hoàng và bà Hồ Thị Ánh.

Tiến hành thảo luận vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020, đối với:

Bị cáo Triệu Văn S, sinh năm 1993 tại Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng:

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Triệu Văn S.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 3/3; không đồng ý: 0.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 3/3; không đồng ý: 0.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Triệu Văn S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 3/3; không đồng ý: 0.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Triệu Văn S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 3/3; không đồng ý: 0.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 3/3; không đồng ý: 0.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 20 phút, ngày 20 tháng 02 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử

cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Nhàn

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Bản án số: 09/2018/HS-ST

Ngày: 19/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Duy Hiền

2. Bà Hồ Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 169/2017/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HS đối với bị cáo:

HUỲNH VĂN TUỔI, Sinh năm: 1988 tại Gia Lai. Nơi đăng ký NKTT: tổ 06, phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Chỗ ở: 18A Thống Nhất, tổ 7, phường Hội Thương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không. Con ông: Huỳnh Văn Sinh, sinh năm 1961. Nghề nghiệp: Buôn bán. Hiện trú tại thành phố Hồ Chí Minh và con bà: Huỳnh Thị Bích Ngọc, sinh năm: 1966. Nghề nghiệp: Buôn bán. Hiện trú tại: tổ 7, phường Hội Thương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có 03 người em ruột, lớn nhất sinh năm 1989 và nhỏ nhất sinh năm 1995. Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 17/7/2017, điều khiển xe ô tô biển số 81C-090.45 gây tai nạn giao thông làm chết 01 người. Ngày 18/7/2017, ra đầu thú và bị tạm giữ. Ngày 27/7/2017, bị khởi tố và áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại - Có mặt.

+ Những người tham gia tố tụng:

- Người bị hại: Nguyễn Tiến Dũng, sinh năm 2010 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: bà Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1968 và ông Nguyễn Văn Phái, sinh năm 1964; Cùng trú tại: tổ 1, phường Thắng Lợi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai - Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Quốc Trung, sinh năm 1981
Trú tại: tổ 5, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Huỳnh Văn Tươi có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định.

Vào ngày 14/7/2017, Huỳnh Văn Tươi mượn xe ô tô biển số 81C - 090.45 (Loại xe bán tải) của anh Nguyễn Quốc Trung (Sinh năm 1981, trú tại Tổ 5, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai) làm phương tiện đi lại. Khoảng 17 giờ ngày 17/7/2017, Tươi điều khiển xe ô tô biển số 81C - 090.45 lưu thông trên đường Nguyễn Tuân theo hướng từ đường Nguyễn Tuân ra đường Lê D1 với tốc độ khoảng 40 km/h (Theo lời khai của bị can). Khi đi đến cách số nhà 52 đường Nguyễn Tuân thuộc Tổ 01, phường Thắng Lợi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai khoảng 07 mét, thì Tươi phát hiện 01 cháu trai khoảng 05 tuổi (Chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) đi từ lề đường phải (Theo hướng xe ô tô do Tươi điều khiển) ra lòng đường nên Tươi đánh tay lái xe ô tô đi sang bên trái đường để tránh thì phát hiện cháu Nguyễn Tiến Dũng đang điều khiển xe đạp lưu thông phía trước theo hướng ngược chiều và cách đầu xe ô tô của Tươi khoảng 05 mét. Do xử lý không kịp nên xe ô tô do Tươi điều khiển đã lao vào lề đường bên trái theo hướng đang lưu thông rồi lao lên bậc lên xuống bằng các tấm bê tông tại cổng số nhà 52 đường Nguyễn Tuân, bánh xe trước bên trái của xe ô tô đã tông vào trụ cổng và tường rào bằng sắt và tường gạch sát trụ cổng này, rồi lao lại xuống lề đường làm xe ô tô bị lật nghiêng sang bên phải và đè lên cháu Dũng cùng với xe đạp. Sau đó, một số người dân đến lật xe ô tô biển số 81C-090.45 lên và đưa cháu Dũng đi cấp cứu, còn Tươi mở cửa kính xe bên tài chui ra ngoài rồi đi về nhà. Hậu quả cháu Nguyễn Tiến Dũng chết trên đường đi cấp cứu. Đến 07 giờ 40 phút ngày 18/7/2017, Huỳnh Văn Tươi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đầu thú.

Bị cáo Huỳnh Văn Tươi đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Qua giám định, tại bản kết luận giám định pháp y số 293/TTPY ngày 28/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân cháu Nguyễn Tiến Dũng chết là do: “*Chấn thương sọ não + chấn thương ngực kín do tai nạn giao thông*”.

*** Qua khám nghiệm, hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định như sau:**

Đường Nguyễn Tuân nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 03 mét, mặt đường ướt nước mưa, phần đất bên ngoài mép đường rộng 02 mét. Lấy mép đường bên trái đường Nguyễn Tuân theo hướng từ đường Nguyễn Tuân đi ra đường Lê D1 làm chuẩn để đo.

Tại hiện trường, phát hiện vùng bê tông vỡ diện (1,6 x 0,3)m tại cổng nhà số 52 đường Nguyễn Tuấn, vùng mảnh vỡ cách mặt đất 0,7 mét, được ký hiệu số 1. Sau tai nạn, xe ô tô biển số 81C - 090.45 đứng trên phần đất bên ngoài mép đường bên trái, đầu xe sát với cổng số nhà 52 đường Nguyễn Tuấn và quay về hướng đi đường Lê D1, được ký số 2, tâm trục bánh sau bên phải nằm sát mép đường chuẩn, tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường làm chuẩn 0,75 mét, tâm trục bánh sau bên phải cách điểm đầu vết bê tông vỡ 3,62 mét. Cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô 2,12 mét phát hiện vùng mảnh vỡ diện (2,1 x 0,38)m, được ký hiệu số 3, tâm số 3 cách mép đường làm chuẩn 1,5 mét. Sau tai nạn, xe đạp ngã nghiêng bên phải trên phần đất bên ngoài mép đường bên trái, đầu xe nằm dưới gầm xe ô tô 81C - 090.45, được ký hiệu số 4, tâm trục bánh sau cách mép đường làm chuẩn 0,65 mét, tâm trục bánh trước cách mép đường làm chuẩn 1,53 mét, tâm trục bánh sau xe đạp cách tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô 0,86 mét. Cách tâm vùng mảnh vỡ 1,5 mét phát hiện vết máu loang diện (0,3 x 0,2)m, được ký hiệu số 5, đo từ tâm vết vào mép đường làm chuẩn 0,76 mét. Sau tai nạn, trụ cổng số nhà 52 đường Nguyễn Tuấn móp méo diện (0,25 x 0,05)m chiều hướng từ ngoài vào trong, hàng rào kim loại số nhà 52 đường Nguyễn Tuấn cao 1,8 mét ngã nghiêng chiều hướng từ trong ra ngoài.

**** Qua khám nghiệm dấu vết trên các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, thể hiện:***

+ Đối với xe ô tô biển 81C-090.45:

Bậc lên xuống xe trước bên trái phía dưới của cánh cửa bên trái bị vỡ nhựa, cong kim loại diện (19,5 x 07)cm, tâm vết cách mặt đất 53cm và cách mặt ngoài tâm trục bánh trước bên trái 1,25 mét, chiều hướng từ dưới lên trên và từ trước ra sau, bề ngoài có dính chất bụi màu xám. Khung thành xe dưới cánh cửa trước bên trái bị móp méo kim loại ép sát vào cánh cửa xe bên trái diện (27 x 7,3)cm, chiều hướng từ dưới lên trên và từ ngoài vào trong, tâm vết cách mặt đất 58cm và cách tâm trục bánh trước bên trái 1,24 mét, bề ngoài có dính chất bụi màu xám. Mặt ngoài, dưới cánh cửa trước bên trái phía trước bị móp méo, trầy xước sơn diện (26,5 x 20)cm, chiều hướng từ ngoài vào trong, tâm vết cách mặt đất 67cm và cách tâm trục bánh xe bên trái 1,24 mét, bề ngoài có dính chất bụi màu xám. Mặt ngoài, trước cửa cản trước xe bị trầy xước sơn và mài mòn nhựa diện (29 x 14,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm vết cách mặt đất 48cm và cách tâm trục bánh xe trước bên trái 54cm. Vị trí tiếp giáp đầu cản trước bên trái vỡ ốp kim loại, thành xe bên trái có vết cọ xát trầy xước sơn diện (6,5 x 2)cm, chiều hướng từ trước ra sau và bung khỏi vị trí lắp ráp 0,5cm. Ốp nhựa che mưa cánh cửa bên trước bên trái nứt vỡ nhựa diện (15 x 10)cm. Mặt ngoài lớp xe trước bên trái tại vị trí cuối chữ KUMHO có dính chất bột màu trắng xám diện (23 x 14)cm, tâm vết cách tâm trục bánh xe trước bên trái 35cm. Mặt kính đèn pha và đèn tín hiệu trước bên trái có dính bùn đất màu nâu đỏ diện (50 x 17)cm. Mặt ngoài góc trước của cản xe bên phải bị cong vênh móp méo, có 01 lỗ thùng diện (03 x 6)cm, diện vết móp méo này là (54 x 40)cm, chiều hướng từ trước ra sau và từ ngoài vào trong. Vị trí tiếp giáp giữa cản trước xe bên phải và ốp kim loại phía trên lớp trước bên phải có nhiều vết cọ xát móp méo kim loại, bề mặt bong tróc sơn trong diện (22 x 36)cm và lệch khỏi vị trí lắp ráp 07cm, chiều hướng từ trước ra sau và từ ngoài vào trong. Ốp kim loại thân xe phía

trên bên phải của lớp trước bên phải bị móp méo kim loại, bề mặt trầy xước sơn diện (52 x 71)cm, chiều hướng từ trước ra sau và từ ngoài vào trong. Gương chiếu hậu bên phải gãy rời khỏi vị trí cố định, ốp và mặt gương bị vỡ. Mặt ngoài trước cánh cửa xe trước bên phải bị móp méo kim loại, bề mặt có nhiều vết trầy xước sơn rải rác diện (76 x 71)cm, chiều hướng từ trước ra sau và từ ngoài vào trong. Vị trí phía dưới tay nắm cánh cửa trước bên phải và phía trước cánh cửa sau bên phải có nhiều vết trầy xước sơn rải rác diện (47 x 17)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Cạnh ngoài bên phải khung kim loại mui xe có nhiều vết trầy xước kim loại, bề mặt bong tróc sơn rải rác trong diện (143 x 01)cm, chiều hướng từ trên xuống dưới; ốp nhựa che mưa cánh cửa trước và sau bên phải bị vỡ nhựa. Góc trên, sau của cánh cửa sau bên phải và khung kim loại thân xe (vị trí tiếp giáp phía sau cánh cửa sau bên phải) có nhiều vết móp méo kim loại, bề mặt trầy xước bong tróc sơn diện (16 x 73)cm. Ốp kim loại bên phải thùng xe (vị trí phía trên lớp sau bên phải) bị móp méo kim loại, bề mặt trầy xước, bong tróc sơn rải rác diện (58 x 165)cm.

+ Đối với xe đạp mini:

Giỏ đựng hàng bị cong vênh, móp méo, chiều hướng từ trước ra sau. Yên xe quay lệch về bên trái, mặt trên góc phía sau bên phải yên xe có vết rách da để lộ nệm mút bên trong diện (5,5 x 01)cm, bề mặt vết dính đất. Ốp nhựa tay cầm lái hai bên đều dính chất màu nâu, bên trái diện (5,5 x 03)cm, bên phải diện (4,5 x 04)cm. Đầu phía ngoài bàn đạp bên phải dính nhiều bùn đất diện (07 x 3,5)cm. Đầu ngoài trục bánh sau bên phải dính nhiều bùn đất diện (06 x 04)cm. Mặt ngoài bên phải khung kim loại gác ba ga sau dính nhiều bùn đất diện (37 x 15)cm.

Đối với chiếc xe ô tô biển số 81C - 090.45 qua định giá, giá trị tài sản thiệt hại của chiếc xe này là 65.000.000đồng.

Đối với công và hàng rào của nhà số 52 đường Nguyễn Tuấn, sau khi tai nạn bị hư hỏng nhẹ nên bà Đinh Thị Liên không có yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn Tươi phải bồi thường.

Đối với chiếc xe đạp mini sau tai nạn bị hư hỏng nhẹ nên bà Đinh Thị Liên cũng không có yêu cầu về việc bồi thường.

Đối với xe ô tô biển số 81C - 090.45 và xe đạp mi-ni. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu của chiếc xe ô tô này là anh Nguyễn Quốc Trung (Sinh năm 1981, trú tại Tổ 05, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai), và chiếc xe đạp là của bà Đinh Thị Liên (Sinh năm 1968, trú tại Tổ 01, phường Thắng Lợi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai). Sau khi khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại các phương tiện trên cho các chủ sở hữu. Sau khi nhận lại xe ô tô trên, anh Trung không có yêu cầu về việc bồi thường.

Về dân sự: Bị cáo Huỳnh Văn Tươi cùng gia đình đã bồi thường về chi phí mai táng, bồi thường về tổn thất tinh thần cho các đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền là 130.000.000 đồng. Hiện các đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại đối với bị cáo Huỳnh Văn Tươi.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại bản cáo trạng số 171/CTr - VKS ngày 24/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn Tươi về tội “Vi phạm

quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đối với bị cáo Huỳnh Văn Tươi và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202; Điều 31; điểm b,p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Tươi mức án từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ (nhưng được khấu trừ 9 ngày tạm giữ trước đây). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Huỳnh Văn Tươi cho Ủy ban nhân dân phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo không có việc làm ổn định Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về bồi thường dân sự trong quá trình điều tra bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường xong, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin bãi nại đối với bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp của người bị hại có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì thêm về việc bồi thường vì vậy đề nghị hội đồng xét xử không giải quyết.

Về án phí: Huỳnh Văn Tươi phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Văn Tươi.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai của bị cáo; lời khai của người đại diện hợp pháp cho người bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ; kết luận giám định; Biên bản khám nghiệm hiện trường; kết quả khám nghiệm dấu vết trên các phương tiện và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Văn Tươi phạm tội như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 17/7/2017, Huỳnh Văn Tươi điều khiển xe ô tô biển số 81C-090.45 lưu thông trên đường Nguyễn Tuân theo hướng từ đường Nguyễn Tuân ra đường Lê D1. Khi đi đến trước số nhà 52 đường Nguyễn Tuân, Tổ 01, phường Thắng Lợi, thì xe ô tô do Tươi điều khiển đã lao vào lề đường bên trái theo hướng đang lưu thông, rồi lao lên bậc tam cấp và tông vào trụ cổng và tường cổng của số nhà 52 đường Nguyễn Tuân, Tổ 01 phường Thắng Lợi, thành phố Pleiku, làm xe ô tô bị lật nghiêng sang bên phải và đè lên người cháu Nguyễn Tiến Dũng cùng xe đạp. Hậu quả làm cháu Nguyễn Tiến Dũng chết.

Tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

Phương tiện giao thông cơ giới khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ. Vì vậy, đòi hỏi mọi công dân khi cho xe lưu thông đều phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe cho chủ sở hữu cũng như mọi người xung quanh.

Bị cáo Huỳnh Văn Tươi là người có giấy phép lái xe theo quy định, khi điều khiển xe ô tô biển số 81C - 09045 tham gia giao thông đường bộ nhưng không đảm bảo nguyên tắc an toàn giao thông, không giảm tốc độ của xe đến mức không nguy hiểm để đảm bảo an toàn giao thông khi đang lưu thông trên đoạn đường hẹp, khi đi qua khu vực đông dân cư và trời mưa đường trơn trượt, có chướng ngại vật phía trước, xử lý kém nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm vào quy định tại các Điều 4, 8 và 12 của Luật Giao thông đường bộ; vi phạm quy định tại các khoản 1, 4 Điều 5 và Điều 11 của Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hậu quả làm chết 01 người. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Văn Tươi đã phạm vào khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại để khắc phục hậu quả; bị cáo có nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do cháu bé chạy bộ băng qua đường. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Vì vậy, hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đề quyết định mức hình phạt chính xác, phù hợp vừa đảm bảo tác dụng cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung, đồng thời nêu cao tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Qua xem xét bị cáo Tươi có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu với các quy định tại Điều 27, 28, 31, 45 Bộ luật hình sự. Xét nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo và gia đình bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú cùng với gia đình để giám sát, giáo dục bị cáo.

Về khẩu trừ thu nhập: Bị cáo Huỳnh Văn Tươi không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình. Vì vậy hội đồng xét xử xét miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4] Về bồi thường dân sự:

Bị cáo Huỳnh Văn Tươi đã bồi thường về chi phí mai táng, bồi thường về tổn thất tinh thần cho các đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền là 130.000.000đồng. Hiện các đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại đối với bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với công và hàng rào của nhà số 52 đường Nguyễn Tuân, sau khi tai nạn bị hư hỏng nhẹ nên bà Đinh Thị Liên không có yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn Tươi phải bồi thường. Vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với chiếc xe đạp mini sau tai nạn bị hư hỏng nhẹ nên bà Đinh Thị Liên cũng không có yêu cầu về việc bồi thường.

Đối với xe ô tô biển số 81C - 090.45. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu của chiếc xe ô tô này là anh Nguyễn Quốc Trung (Sinh năm 1981, trú tại Tổ 05, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai). Sau khi khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại các phương tiện trên cho chủ sở hữu. Sau khi nhận lại xe ô tô trên, anh Trung không có yêu cầu về việc bồi thường. Tại phiên tòa hôm nay anh Trung vắng mặt. Vì vậy hội đồng xét xử không giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Văn Tươi phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 31, 45; khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Tươi phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Tươi 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ (nhưng được khấu trừ 09 ngày tạm giữ trước đây). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Huỳnh Văn Tươi cho Ủy ban nhân dân Phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn Tươi phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP. Pleiku ;
- Công an Tp.Pleiku;
- THADS Tp.Pleiku;
- UBND phường Phù Đồng;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Nhân

